

## **BÀI TỰA SÁCH Ô CHÂU CẬN LỤC** **(Nguyên tựa của Dương Văn An)**

Có trời đất này mới có núi sông và nhân vật này. Vì từ khi trời đất hình thành mới có núi sông xuất hiện. Núi sông ổn định nhân vật sinh. Nếu không có núi sông thì lấy gì để thấy rõ công tạo lập của trời đất. Nếu không có nhân vật thì lấy gì để thấy rõ khí un đúc tốt đẹp của núi sông.

Nhưng trời có thời tiết nóng lạnh khác nhau, nên đất cũng có núi sông khác biệt. Thủy thổ của đất cũng không đồng đều, cho nên lẽ thói của người khó thay đổi. Xem như (ở Trung Quốc), xứ Thanh Tề biến trá, xứ Trâu Lỗ lại có nho phong. Châu Ung, châu Dương thì lấu lĩnh, đất Kinh, đất Hán thì cứng cõi. Xứ Ngô Hán thì nông nổi, xứ Yên Triệu thì chắc chắn. Người phương Nam thì nông nổi nhẹ dạ, người phương Bắc thì trọng hậu. Ấy là năm phương khác tính, từ xưa đã hẳn như thế.

Kể từ thời mở nước Việt ta, do hoạch định tự sách trời, ngoài bốn thừa tuyên, thì người châu Ái khảng khái hiếu nghĩa, người Hoan Diển tinh thuần hiếu học, xưa nay chẳng là câu cửa miệng ư? Châu Hóa ta tiếp liền xứ Quảng, đất đai hẻo lánh, phong tục chất phác quê mùa, nhân vật thưa thớt, hẳn không thể so được châu Hoan, châu Ái.

Nhưng từ khi Đặng Tất nổi tiếng có tài làm tướng, Bùi Dục Tài rạng danh khoa hoạn thì nhân tài phong thổ xứ ta có thể sánh với miền ngoài.

Song vào đời Quang Thiệu nhà Lê suy yếu, thì người tuấn kiệt như sao buổi sớm, như cây nhuốm sương. Bởi quan trọng nhất là trời đổi thay thời tiết, đất biến đổi hình thể, nhân vật không thịnh mãi hay suy mãi, đó há chẳng là lẽ vô thường sao?

Vận trời đã vô thường, thì không gì được vĩnh hằng. Cho nên, khi vận trời đã qua, thì dù nơi màu mỡ cũng thành chua mặn, nơi dâu gai cũng hóa gò hoang, nơi có lễ nhạc cũng trở thành bãi chiến

trường. Vận trời mà còn, thì dù là nơi gò hoang cũng trở nên thành lũy vững bền, đồng ngói vụn cũng mọc lên lầu gác, nơi gài nút áo bên trái cũng trở thành đất áo xiêm văn vật. Từ đó mà xem thì nhân tài có liên quan tới phong thổ, khí vận, thực đã rõ ràng.

Kính nghĩ, thánh triều ta, thánh nêu vận sáng, trời bao dung, đất nuôi dưỡng, chính là thời thịnh vượng lâu dài của trời đất.

Vận trời đã trở lại, đất thiêng un đúc tốt đẹp, thì phong thổ xứ ta, trước chưa suy tàn hết, nay bắt đầu thịnh vượng vẻ vang, trước chưa phát tiết xong, nay bắt đầu sinh sôi nảy nở.

Tôi sinh trưởng nơi đây, theo đòi Nho học, thâm nhuần giáo hóa kể đã nhiều năm. Khoa thi năm Đinh Mùi [1547], trúng bảng tiến sĩ. Thế mới biết: cơ huyền diệu chuyển dời phong tục, chốn triều đình tác thành nhân văn, nhờ thế mới được un đúc giáo hóa vậy.

Đến năm Quý Sửu [1553] về nhà cư tang, nhân đọc khắp tác phẩm, đương thời có hai nho sĩ cùng quê đã chia nhau chép hai tập sách về hai phủ Tân Bình, Triệu Phong. Trong đó, hình thể núi sông, tên gọi sản vật, lễ thói phong tục, vốn quý con người thế nào, rõ ràng như nhìn bàn tay.

Tôi vui mừng được đọc các tập này, mạo muội không lượng sức mình, khảo thêm tín sử, tham bác lời khẩu truyền, chỗ rườm rà thì bỏ bớt, chỗ sơ lược thì bổ sung, gọi tên là Ô châu cận lục, cũng là chỉ muốn để tham khảo cho mình vậy.

Tuy nhiên, ngu mà lại ham thích làm lấy, hèn kém mà lại ưa thích tự chuyên, đó là lời sâu sắc thánh hiền đã từng răn dạy. Tôi tự biết mình trèo cao, học đòi chỉ chuốc mua cười. Nhưng nghĩ lại: một khúc đồng dao, một lời khen trong xóm làng, thánh nhân vẫn còn ghi chép, huống chi tập sách này, từ núi sông khuất khúc, hình thể hiểm nghèo, bất cứ một sản vật nào, cũng là của cải quốc gia; còn như cầu cống, trạm dịch quan hệ đến vương chính, đều đã ngụ ý bên trong. Thành lũy nào có thể ngăn chặn ngoại xâm, giữ yên nội trị; đền thờ nào có thể ngừa tai họa, không gì là không ghi chép đủ.

Huống hồ, một người phụ nữ trình tiết cũng ghi, một thói dâm phong bạc tục cũng chép, cốt làm sáng tỏ sự yêu ghét vậy. Đã ghi chuyện một người học trò có khí tiết, thì cũng chép chuyện bọn loạn

thân tặc tử, nhằm ngụ ý khuyên răn vậy. Chăm chăm giữ đạo nhân nghĩa cương thường, trung tín; tha thiết nghĩa vua tôi, cha con, chồng vợ, há chỉ tả sông phong cảnh, bình phẩm phong tục mà thôi đâu.

Người giở sách đọc xem có thể gọi lên điều nghĩ, tiếp xúc nhiều loại mà trưởng thành hơn. Thấy vẻ đẹp của núi sông mới biết rằng địa linh nhân kiệt, xem sản vật tốt tươi, mới rõ vật tốt hay người hay. Lòng người thuần hậu chẳng hay đơn bạc chẳng, đơn bạc thì làm thế nào trở lại thuần hậu. Phong tục thuần lương chẳng? Hay bạc bẽo chẳng? Bạc bẽo thì làm thế nào trở lại thuần lương? Người này là con nhà dòng dõi chẳng? Ất phải nghĩ đến công lao gian khổ của cha ông mà không nỡ làm sụp đổ nghiệp nhà. Người kia thì gia cảnh bần hàn chẳng? Ất phải nghĩ rằng dù tướng văn, tướng võ nào phải là dòng giống, nên phải thường gắng gỏi mà tự cường. Kẻ làm tôi phải tập trung trong chức phận, chớ theo vết ác tà trời thời Xuân Thu. Người làm học trò phải an thường thủ phận, chớ trở thành tội nhân trong làng danh giáo. Xem sự ngợi ca một việc thiện còn vẻ vang hơn mặc áo gấm hoa, thì nên hâm mộ bậc trung thần nghĩa sĩ mà noi gương. Xem lời chê bai một việc ác, đau đớn hơn chịu búa rìu, thì nên khinh bỉ bọn loạn thân tặc tử mà xa lánh.

Nếu được như thế, thì sách này cũng có phần bổ ích cho phong hóa trong muôn một. Còn về câu chữ chưa hay, văn ý chưa xứng hợp, lấy điều đó mà bàn luận sách này, tưởng cũng là quá đáng.

Tuy nhiên, văn chương vô tận, học vấn vô cùng, nếu được các bậc quân tử cao minh đa văn quảng kiến bổ chính cho sách này hoàn thiện, đó là điều tôi mong ước sâu sắc vậy.

*Niên hiệu Cảnh Lịch<sup>(1)</sup> ngày rằm tháng sáu năm Ất Mão (1555), nguyên giữ chức Đô cấp sự trung lại khoa, tước Sùng Nham bá về cư tang là Dương Văn An tự Tĩnh Phủ biên tập<sup>(2)</sup>.*

---

<sup>1</sup> Lẽ ra, niên hiệu này phải là Quang Bảo. Vì từ năm 1554, Mạc Phúc Nguyên không còn giữ niên hiệu Cảnh Lịch, mà đã đổi ra Quang Bảo. Có lẽ Dương Văn An về cư tang ở quê nhà nên không rõ sự thay đổi niên hiệu ở triều đình.

<sup>2</sup> *Nguyên chú:* Dương Văn An, người làng Tuy Lộc, huyện Lê Thủy, cư trú ở làng Phù Diễn, huyện Từ Liêm. Năm 34 tuổi đỗ đồng tiến sĩ khoa Đinh Mùi [1547], làm quan đến phó đô [ngự sử], hàm Thượng thư, tước Sùng Nham hầu, được phong tặng Tuấn quận công.



## Ô CHÂU CẬN LỤC

- Sách gồm 6 quyển

**Quyển 1:** - Môn núi sông  
Danh sơn Phụ chép: động  
Đại xuyên Phụ chép: đầm phá, đầu nguồn, cửa biển

**Quyển 2:** - Môn thuế khóa  
- Môn sản vật

- Tổng luận về sản vật

- Lâm sản

- Hải sản

- Cây cối

Phụ chép: hoa quả

- Chim chóc

Phụ chép: thú vật

**Quyển 3:** - Môn bản đồ  
- Môn phong tục

- Tổng luận về phong tục

- Phong tục phủ Triệu Phong

- Phong tục phủ Tân Bình

**Quyển 4:** - Môn thành thị

- Thành, chợ, cầu ải

Phụ chép: tháp

- Trạm dịch

Phụ chép: bến đò

**Quyển 5:** - Môn chùa quán

- Danh lam

- Đền thờ

**Quyển 6:** - Môn quan chế

- Môn nhân vật

- Thô hào
- Phi tần
- Thân vương
- Rê vua
- Cựu học (đôi bạn là vua)
- Công thần
- Khoa mục
- Tiến sĩ, hoàng tử
- Sĩ hoạn

Phụ chép: Văn giai, Võ giai

- Trung nghĩa
- Tiết phụ
- Nội quan
- Văn nhân
- Võ sĩ